

Số: 11/2021/QĐST-HNGĐ

Quan Hóa, ngày 01 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 09/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Lương Thị N – Sinh năm 1998

Trú tại: Bản Chiềng, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Trồng trọt

Số CCCD: 038198005461, cấp ngày 06/7/2018; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư

**Bị đơn:** Anh Lương Văn Đ – Sinh năm 1993

Trú tại: Bản Chiềng, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Số CCCD: 038093020136, cấp ngày 28/10/2020; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 3; Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị N, sinh năm 1998 và anh Lương Văn Đ, sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lương Thị N và anh Lương Văn Đ thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

*Giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 08/3/2017 của Ủy ban nhân dân xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp cho chị Lương Thị Nguyễn và anh Lương Văn Đệm không còn giá trị pháp lý, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật).*

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung, tên cháu là Lương Đức H, sinh ngày 20/11/2017, cháu đang phát triển bình thường về thể chất, trí lực và hiện cháu đang ở với mẹ. Chị Lương Thị N và anh Lương Văn Đ thống nhất giao cháu Lương Đức H, sinh ngày 20/11/2017 cho chị Lương Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Lương Văn Đ có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở và có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, khi có căn cứ của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, anh Lương Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, chị Lương Thị N có quyền làm đơn đề nghị cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết và có căn cứ của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lương Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chấp nhận chị Lương Thị N đã nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HN&GD sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0013212 ngày 25/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị Lương Thị N được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Anh Lương Văn Đ không phải nộp tiền án phí HN&GD sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa, T. Thanh Hóa;
- UBND xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa;
- Nguyên đơn Lương Thị N;
- Bị đơn Lương Văn Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Dũng**